

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 165/2020/HS - ST
Ngày **29-10-2020**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Hoàng Hồng Thắm**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Cao Trọng Mạnh**

Bà Lê Thị Mỹ

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Kim Ưng** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: **Bà Đoàn Thị Tình** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **174/2020/TLST - HS ngày 02/10/2020** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **174/2020/QĐXXST - HS ngày 09/10/2020** đối với bị cáo:

Lê Phi B, sinh năm 1979, tại thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: Số 103/1 đường Q, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: **Làm thuê**; Trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Phi L (chết) và bà Huỳnh Thị Quế C; Có vợ là bà Phan Thị Kim K (đã ly hôn); 01 người con sinh năm 2003. Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 04/5/2020 bị Công an phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0186/QĐ-XPHC về hành vi trộm cắp tài sản, với số tiền phạt 1.500.000 đồng, hiện chưa nộp phạt, chưa được xóa tiền sự. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/6/2020. (*Có mặt*).

- Bị hại: **Ông Quách Tài A**, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 833/9 đường M, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà La Thị Thu T, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 23 đường Đ, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Ông Lê Thanh P, sinh năm 1986 (có mặt)

Nơi cư trú: Số 103/1 đường Q, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- *Người làm chứng*: Ông **Trương Văn H**, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Nơi cư trú: B1 lô 29 đường D, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Phi B là đối tượng đã có một tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản; vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 01/5/2020, B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nozza, màu trắng, biển kiểm soát 68X1-178.54 (xe mô tô do B mượn của người em ruột tên Lê Thanh P) chở Võ Thanh Q đến kho chứa hàng của ông Quách Tài A nằm ở đường H, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang để lấy trộm bọc nylon. Tại đây, thấy kho hàng không có người trông coi, B đứng ngoài tường rào cảnh giới, còn Q trèo tường đột nhập vào bên trong kho hàng và lấy trộm 03 bao bên trong có chứa bọc nylon (PE), loại không quai, màu trắng trong suốt, rồi lần lượt ném qua tường rào cho B và trèo tường ra ngoài theo đường cũ. Sau khi lấy trộm được tài sản, B điều khiển xe mô tô chở Q đem tài sản trộm được đến cửa hàng tạp hoá Thuận Thành tại địa chỉ số 23 đường Đ, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang bán cho bà La Thị Thu T là chủ tiệm tạp hoá; khi đang thoả thuận mua bán thì bị ông An cùng ông Trương Văn H và Công an phường Vĩnh Quang bắt quả tang; do trước đó ông A và ông H quan sát camera an ninh gắn tại kho hàng đã phát hiện hành vi của B và Q nên trình báo công an và điều khiển xe mô tô đi theo xe của B và Q.

Quá trình điều tra còn xác định vào ngày 17/4/2020 tại kho hàng của ông A, cũng với thủ đoạn như trên, B và Q đã thực hiện hành vi trộm 03 bao bên trong có chứa bọc nylon, tổng trọng lượng 75kg. Sau đó cả hai đem tài sản trộm được đến cửa hàng tạp hoá Thuận Thành, khai là bọc của chủ ghe do ngưng đánh bắt hải sản nên nhờ bán giùm; bà T không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên đã đồng ý mua với giá 1.050.000 đồng. Số tiền này B và Q chia nhau và đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 30/6/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự; Khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với B và Q để điều tra. Tuy nhiên sau đó Q đã bỏ trốn khỏi địa phương; Ngày 28/8/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá có Quyết định tách vụ án hình sự đối với bị can Võ Thanh Q; Ngày 31/8/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá ra

Quyết định truy nã và Quyết định tạm đình chỉ điều tra đối với bị can Võ Thanh Q.

Vật chứng thu giữ được trong vụ án:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nozza, màu trắng, số máy 1DR1142021, số khung DR10FY142013, biển kiểm soát 68X1-178.54, đã qua sử dụng;

- 03 bao bên trong có chứa bọc nilon (PE), loại không có quai, màu trắng trong suốt, kích thước 100x81,5cm, tổng trọng lượng 75kg.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 64/KL-HĐĐG, ngày 27/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Rạch Giá, kết luận tại thời điểm ngày 01/5/2020: 75kg bọc nilon (PE), loại không có quai, màu trắng trong suốt, kích thước 100x81,5cm có giá trị là 2.250.000 đồng.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và bị hại không có khiếu nại về kết luận định giá tài sản trên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã trao trả vật chứng tạm giữ là 03 bao bên trong có chứa bọc nilon (PE), loại không có quai, màu trắng trong suốt, kích thước 100x81,5cm, tổng trọng lượng 75kg cho chủ sở hữu là ông Quách Tài A.

Ngày 03 tháng 8 năm 2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã trao trả vật chứng tạm giữ là 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nozza, màu trắng, số máy 1DR1142021, số khung DR10FY142013, biển kiểm soát 68X1-178.54 cho chủ sở hữu là ông Lê Thanh P.

Về phần dân sự: Bị hại ông Quách Tài A đã nhận lại tài sản bị mất trộm và nhận tiền bồi thường 2.625.000 đồng đối với 75kg bọc nilon bị mất trộm lần đầu; không có yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số: 180/CT-VKSRG ngày 22/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Lê Phi B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Phi B về việc đề nghị tình tiết giảm nhẹ người phạm tội tự thú theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; giữ nguyên truy tố đối với bị cáo Lê Phi B về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b và s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Phi B từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Không đề nghị.

- Về xử lý vật chứng: Ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã trao trả tài sản cho các chủ sở hữu là ông Quách Tài A và ông Lê Thanh P.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và nhận tiền bồi thường, không có yêu cầu gì khác nên đề nghị không xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, nhận thức được hành vi của bị cáo là sai trái, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình tiến hành tố tụng những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Lê Phi B thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đúng với nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Cụ thể: Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 01/5/2020, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nozza, màu trắng, biển kiểm soát 68X1-178.54 chở Võ Thanh Q đến kho chứa hàng của ông Quách Tài A nằm ở đường H, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; khi đến nơi thấy kho hàng không có người trông coi, bị cáo đứng ngoài tường rào cảnh giới, còn Q trèo tường đột nhập vào bên trong kho hàng và lấy trộm 03 bao bên trong có chứa bọc nilon (PE), loại không quai, màu trắng trong suốt, kích thước 100x81,5cm, có tổng trọng lượng 75kg; theo kết quả định giá xác định tài sản trộm có giá trị là 2.250.000 đồng. Khi bị cáo và Q đem tài sản trộm được đến cửa hàng tạp hoá Thuận Thành tại địa chỉ số 23 đường Đ, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang bán lại thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận về hành vi trộm cắp tài sản thực hiện trước đó vào ngày 17/4/2020 cùng với Võ Thanh Q tại kho hàng của ông Quách Tài A; cũng với thủ đoạn như trên, bị cáo và Q đã thực hiện hành vi trộm 03 bao bên trong có chứa bọc nilon, tổng trọng lượng 75kg. Sau đó cả hai đem đến cửa hàng tạp hoá Thuận Thành bán được 1.050.000 đồng. Lời khai nhận này của bị cáo phù hợp với lời khai của người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà La Thị Thu T – chủ tiệm tạp hoá Thuận Thành. Như vậy có đủ cơ sở xác định bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp với tổng giá trị tài sản do bị cáo chiếm đoạt là 3.300.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo về hành vi và các tình tiết của vụ án phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định: “Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”. Đối chiếu hành vi trên của bị cáo với quy định của Bộ luật hình sự đã đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Lê Phi B phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo với tội danh và Điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được trộm cắp tài sản là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng do lười lao động lại muốn có tiền để tiêu xài nên bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, thiếu cảnh giác của người bị hại, lén lút thực hiện hành vi trộm cắp nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác một cách trái pháp luật với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mặc dù hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại không lớn cho xã hội, thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng, nhưng cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; do đó có đủ căn cứ cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Xét về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0186/QĐ-XPHC ngày 04/5/2020 của Công an phường Vĩnh Bảo về vi phạm trộm cắp tài sản nên được xem là có nhân thân xấu; qua đó cho thấy bị cáo coi thường pháp luật, nhiều lần vi phạm pháp luật, thiếu ý thức hối cải.

Từ những phân tích nêu trên, sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo B hình phạt tù có thời hạn, giam giữ bị cáo trong một thời gian nhất định để răn đe, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo là thỏa đáng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”. Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã trao trả tài sản cho các chủ sở hữu, bao gồm: Trả cho ông Quách Tài A 03 bao bên trong có chứa bọc nilon (PE), loại không có quai, màu trắng trong suốt, kích thước 100x81,5cm, tổng trọng lượng 75kg; trả cho ông Lê Thanh P 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nozza, màu trắng, số máy 1DR1142021, số khung DR10FY142013, biển kiểm soát 68X1-178.54.

Xét thấy việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, không có ai khiếu nại về việc xử lý vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Quách Tài A đã nhận lại tài sản bị mất trộm và nhận tiền bồi thường 2.625.000 đồng đối với 75kg bọc nilon bị mất trộm vào ngày 17/4/2020, không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Phi B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b và điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Phi B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Phi B **06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Lê Phi B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định là 15 ngày; những người có mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày tuyên án; những người vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THA dân sự Tp. Rạch Giá;
- Công An Tp. Rạch Giá;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Hoàng Hồng Thắm